

Số: 456/KH-UBND

Lào Cai, ngày 29 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2030 và năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035; Nghị quyết số 114/NQ-CP ngày 29/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị; Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg ngày 10/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá giai đoạn 2025 - 2035; Quyết định số 42/2025/QĐ-TTg ngày 12/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện các cấp giai đoạn 2025 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 3399/QĐ-BVHTTDL ngày 23/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, Giai đoạn I: Từ năm 2025 đến năm 2030; Thông tư số 07/2026/TT-BVHTTDL ngày 06/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2025 đến năm 2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tư số 75/2026/TT-BTC ngày 25/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng, kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá giai đoạn 2025-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa tỉnh Lào Cai giai đoạn 2025 - 2035; Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 11/8/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về việc điều chỉnh, phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026; Quyết định số

2948/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2026 - tỉnh Lào Cai; Quyết định số 3396/QĐ-UBND ngày 19/9/2026 về việc giao dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030 và Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Nghị quyết số 1238-NQ/ĐU ngày 29/9/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2030 và năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lào Cai (*viết tắt là Chương trình*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai nghiêm túc, có chất lượng và hiệu quả Nghị quyết số 162/2024/QH15 của Quốc hội; Nghị quyết số 114/NQ-CP của Chính phủ, Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 3399/QĐ-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Tạo chuyển biến toàn diện trong phát triển văn hoá, xây dựng và hoàn thiện hệ giá trị đạo đức, bản sắc, bản lĩnh con người và gia đình Việt Nam; nâng cao đời sống tinh thần và khả năng tiếp cận văn hoá của người dân; bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hoá; xây dựng đội ngũ văn nghệ sĩ, chuyên gia, người lao động chất lượng cao trong lĩnh vực văn hoá; tập trung nguồn lực đầu tư hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm cho phát triển văn hoá của tỉnh.

- Đảm bảo thực hiện đúng định hướng, đạt mục tiêu của Chương trình và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện Chương trình trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, phạm vi, nhiệm vụ của Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá giai đoạn 2025 - 2035; Nghị quyết số 114/NQ-CP; Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg và Quyết định số 3399/QĐ-BVHTTDL để xây dựng giải pháp, cơ chế quản lý, điều hành Chương trình trên địa bàn tỉnh; bảo đảm việc thực hiện Nghị quyết nghiêm túc, hiệu quả, chất lượng.

- Triển khai đầy đủ, đồng bộ các nội dung thành phần của Chương trình; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và UBND các xã, phường, bảo đảm chủ động, phối hợp chặt chẽ trong tổ chức thực hiện. Việc triển khai Chương trình phải gắn với Kế hoạch số 64-KH/TU ngày 20/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chương trình, đề án về xây dựng, phát triển văn hóa, con người đang thực hiện trên địa bàn tỉnh, bảo đảm đồng bộ, kịp thời, thống nhất, không chồng chéo, trùng lặp.

- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành của tỉnh và địa phương; các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Chương trình.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Triển khai thực hiện hệ giá trị văn hóa, con người, gia đình Việt Nam trên địa bàn tỉnh thông qua các bộ quy tắc ứng xử chung thống nhất từ Trung ương đến địa phương.

2. Hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại, phù hợp đặc thù miền núi, biên giới, đầu tư xây dựng các công trình văn hóa, nghệ thuật, thể thao mang tính biểu tượng của tỉnh Lào Cai; bảo đảm 100% chính quyền địa phương 2 cấp, lực lượng vũ trang có thiết chế văn hóa đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa của Nhân dân và cán bộ, chiến sĩ; phấn đấu 90% thiết chế văn hóa cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

3. Phấn đấu 70% xã vùng cao có ít nhất 01 mô hình không gian văn hóa cộng đồng hoạt động hiệu quả, 60% thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số duy trì sinh hoạt văn hóa truyền thống định kỳ; nâng cao tỷ lệ bảo tồn, phục dựng, truyền dạy các loại hình văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch cộng đồng và kinh tế - xã hội bền vững.

4. Chỉ số hạnh phúc của người dân đạt từ 72% trở lên.

5. Tỷ lệ người dân đọc sách thường xuyên đạt 80%.

6. Tỷ lệ người dân tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên đạt 43,5%.

7. Đầu tư xây dựng 03 làng văn hóa truyền thống dân tộc gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

8. 100% thôn, tổ dân phố có câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật, câu lạc bộ thể dục, thể thao hoạt động hiệu quả.

9. 100% xã, phường đưa nội dung giáo dục đạo đức, lối sống và hệ giá trị gia đình thời kỳ mới vào hương ước, quy ước cộng đồng khu dân cư; phấn đấu tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 88,5%, thôn, tổ dân phố văn hóa đạt 80,5%; 80% người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tham gia tuyên truyền, vận động thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

10. Trên 60% hoạt động tuyên truyền, quảng bá, trưng bày văn hóa - thể thao được thực hiện trên môi trường số.

11. Xây dựng hồ sơ 01 di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại; 01 di tích quốc gia đặc biệt; 01 di tích quốc gia; 06 di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; 05 di tích xếp hạng cấp tỉnh.

12. Thực hiện số hoá: 100% di tích quốc gia đặc biệt, 80% di tích quốc gia; 100% di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại và 80% di sản văn hoá phi vật thể quốc gia trên địa bàn tỉnh.

13. Phấn đấu 100% học sinh, học viên, sinh viên được tiếp cận ít nhất một hình thức hoạt động nghệ thuật hoặc giáo dục di sản văn hóa phù hợp; từng bước nâng cao tỷ lệ tham gia thường xuyên các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hóa.

14. Bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách địa phương hằng năm cho phát triển văn hóa và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn; hoàn thiện cơ chế huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực xã hội hóa.

15. Phát triển công nghiệp văn hóa trở thành ngành kinh tế quan trọng, đóng góp khoảng 7% GRDP vào năm 2030 (theo Bộ chỉ số thống kê về đóng góp của các ngành công nghiệp văn hóa đối với phát triển kinh tế do Thủ tướng Chính phủ ban hành); hình thành một số thương hiệu tiêu biểu trong các lĩnh vực du lịch văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, lễ hội, sản phẩm văn hóa đặc trưng gắn với bản sắc các dân tộc Lào Cai. Nâng tầm các lễ hội, sự kiện văn hóa - du lịch đặc sắc của tỉnh thành sản phẩm có thương hiệu, lan tỏa trong khu vực và quốc tế;

16. Phân đầu 90% văn nghệ sĩ, công chức, viên chức thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Chương trình được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Đối tượng

- Đối tượng thực hiện: Hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, các tổ chức, cá nhân hoạt động trực tiếp hoặc liên quan đến lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật.

- Đối tượng thụ hưởng: Người dân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư, hợp tác xã, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân hoạt động trực tiếp hoặc liên quan đến lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật.

3. Thời gian thực hiện:

- Kế hoạch thực hiện trong giai đoạn 2025 - 2030 để thống nhất với giai đoạn I của Chương trình được phê duyệt tại Quyết định số 3399/QĐ-BVHTTDL ngày 23/9/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Các nội dung, nhiệm vụ, dự án được triển khai từ cuối năm 2026 trên cơ sở nguồn vốn được Trung ương và tỉnh giao, kết quả thực hiện năm 2025 (nếu có) được rà soát, tổng hợp vào kết quả chung của giai đoạn.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Căn cứ các nội dung thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa đã được các cơ quan Trung ương phê duyệt, Ủy ban nhân dân tỉnh phân công các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhóm nhiệm vụ theo đúng các nội dung thành phần tương ứng, chi tiết nhiệm vụ, đơn vị chủ trì, thời gian thực hiện tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, nội dung cơ bản như sau:

1. Phát triển con người Việt Nam có nhân cách, lối sống tốt đẹp

- Triển khai hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người và gia đình Việt Nam phù hợp với đặc trưng của tỉnh Lào Cai; xây dựng môi trường văn hóa công vụ, văn hóa học đường, văn hóa trong các cơ sở y tế và văn hóa ứng xử trên không gian mạng. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật; phát triển thể lực, tầm vóc, kỹ năng sống; xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên, môi trường và chủ động ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu.

- *Đơn vị thực hiện:* Các sở: Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Tư pháp, Nông nghiệp và Môi trường.

2. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; phát triển hệ thống hạ tầng, cảnh quan, thiết chế văn hóa đồng bộ, hiệu quả

- Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở; từng bước hình thành các công trình văn hóa, nghệ thuật tiêu biểu của tỉnh. Phát triển không gian văn hóa công cộng, điểm vui chơi, giải trí, thiết chế văn hóa cho người lao động và trẻ em; nâng cao chất lượng đời sống văn hóa ở cộng đồng dân cư, bảo tồn văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch; thúc đẩy văn hóa đọc và phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa trong trường học, cơ sở y tế.

- *Đơn vị thực hiện:* Các sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo, Y tế; Ban Quản lý các Khu công nghiệp; UBND các xã, phường.

3. Nâng cao hiệu quả thông tin tuyên truyền và giáo dục văn hóa

- Đổi mới nội dung, phương thức thông tin, tuyên truyền, giáo dục văn hóa; phát huy vai trò của báo chí, truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở và các nền tảng số trong quảng bá hình ảnh, con người, bản sắc văn hóa Lào Cai. Tăng cường thông tin đối ngoại, đấu tranh phản bác thông tin sai trái, xấu độc; đầu tư trang thiết bị, phương tiện phục vụ tuyên truyền lưu động, chiếu phim lưu động và truyền thông tại cơ sở, ưu tiên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- *Đơn vị thực hiện:* Các sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo; Công an tỉnh.

4. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc

- Tổ chức bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; bảo tồn, phục hồi, truyền dạy và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư liệu, di vật, cổ vật và bảo vật quốc gia. Nâng cao năng lực quản lý, bảo vệ di sản; đầu tư, nâng cấp và đổi mới hoạt động của hệ thống bảo tàng; gắn bảo tồn di sản với giáo dục truyền thống, phát triển du lịch, sinh kế cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Cụ thể: Xây dựng hồ sơ 01 di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại; 01 di tích quốc gia đặc biệt; 01 di tích quốc gia; 06 di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; 05 di tích xếp hạng cấp tỉnh; Tổ chức kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể các nhóm ngành dân tộc thiểu số: Pa Dí, Thu Lao, La Chí..., số hóa và xây dựng cơ sở dữ liệu di sản; cải tạo, sửa chữa, nâng cấp Bảo tàng tỉnh Lào Cai (cơ sở 1 và cơ sở 2)...

- *Đơn vị thực hiện:* Các sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tư pháp; UBND các xã, phường.

5. Thúc đẩy phát triển văn học, nghệ thuật

- Hỗ trợ hoạt động sáng tác, nghiên cứu, lý luận, phê bình, phổ biến và quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị; phát hiện, bồi dưỡng và tạo điều kiện phát triển đội ngũ văn nghệ sĩ. Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ sáng tác, biểu diễn, trưng bày và thẩm định tác phẩm; tổ chức các cuộc thi, trại sáng tác, chương trình, sự kiện văn học, nghệ thuật, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân và quảng bá hình ảnh Lào Cai.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa

- Khai thác tiềm năng, lợi thế về văn hóa, con người, di sản và du lịch để phát triển các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa có giá trị và khả năng cạnh tranh. Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, phát triển thị trường, xúc tiến thương mại, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, phân phối, quảng bá sản phẩm; ưu tiên các lĩnh vực có thế mạnh như du lịch văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, lễ hội, thiết kế, thủ công mỹ nghệ và sản phẩm văn hóa đặc trưng; triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch này và Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 17/3/2026 của về thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hoá đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- *Đơn vị thực hiện:* Các sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo; Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh; Các trường chuyên nghiệp của tỉnh.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ trong lĩnh vực văn hóa

- Xây dựng, chuẩn hóa, số hóa và kết nối cơ sở dữ liệu về di sản văn hóa, bảo tàng, thư viện, nghệ thuật biểu diễn và các lĩnh vực văn hóa khác. Ứng dụng khoa học, công nghệ và các nền tảng số trong quản lý, bảo tồn, phục hồi, quảng bá, trưng bày và cung cấp sản phẩm, dịch vụ văn hóa; phát triển bản đồ số, không gian trưng bày số và các ứng dụng nâng cao khả năng tiếp cận, trải nghiệm văn hóa của người dân, du khách.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

8. Phát triển nguồn nhân lực văn hóa

- Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý và năng lực ứng dụng công nghệ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, văn nghệ sĩ, nghệ nhân và người lao động trong lĩnh vực văn hóa. Chú trọng đào tạo tài năng văn hóa, nghệ thuật; phát triển nhân lực cho các ngành công nghiệp văn hóa; nâng cao năng lực của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở đào tạo văn hóa, nghệ thuật và đội ngũ giáo viên giảng dạy các môn nghệ thuật trong trường học.

- *Đơn vị thực hiện:* Các sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo; Trường Cao đẳng Lào Cai.

9. Hội nhập quốc tế, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại và lan tỏa các giá trị văn hóa Việt Nam ra thế giới

Tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và bảo tồn di sản; tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại phù hợp với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc. Tổ chức, tham gia các chương trình, sự kiện, triển lãm và hoạt động quảng bá ở trong nước, nước ngoài; giới thiệu hình ảnh, con người, di sản, sản phẩm và dịch vụ văn hóa đặc sắc của Lào Cai đến bạn bè trong nước và quốc tế.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

10. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện chương trình, nâng cao năng lực thực hiện chương trình, truyền thông, tuyên truyền về chương trình

Tăng cường năng lực quản lý, điều hành, phối hợp tổ chức thực hiện Chương trình ở các cấp; thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả, tiến độ và hiệu quả sử dụng nguồn lực bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục tiêu, đối tượng và quy định của pháp luật. Đẩy mạnh thông tin, truyền thông về mục tiêu, nhiệm vụ và kết quả thực hiện Chương trình; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích và nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

V. NGUỒN VỐN VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Nguồn vốn thực hiện Chương trình gồm vốn ngân sách trung ương, vốn đối ứng của ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định. Việc bố trí và sử dụng nguồn vốn thực hiện Chương trình năm 2026¹ và giai đoạn 2025-2030 căn cứ quyết định giao vốn, giao dự toán của cấp có thẩm quyền, khả năng cân đối ngân sách địa phương và các quy định của pháp luật có liên quan. Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện theo Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 của HĐND tỉnh Lào Cai và các văn bản có liên quan.

(Có phụ lục dự kiến nguồn lực tổng thể thực hiện chương trình kèm theo)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Phát huy vai trò, hiệu quả công tác phối hợp với chính quyền các cấp trong tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện các dự án thuộc Chương trình. Truyền thông, tuyên truyền vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân tham gia Chương trình.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Là cơ quan thường trực, chủ trì phối hợp với các sở, ngành và các địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình theo quy định; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh theo định kỳ, đột xuất.

¹ Quyết định số 2948/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 và Quyết định số 3396/QĐ-UBND ngày 19/9/2026 của UBND tỉnh Lào Cai.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu cụ thể hóa Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện cấp tỉnh và cấp xã giai đoạn 2025 - 2030; hướng dẫn hoặc ban hành tiêu chí phát triển văn hóa toàn diện tại các cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh, đảm bảo đồng bộ với Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện cấp xã.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan rà soát, lựa chọn các nội dung, danh mục đầu tư trọng tâm, trọng điểm cần thực hiện, đảm bảo đạt được các chỉ tiêu của Chương trình đã đề ra.

- Tổng hợp, đề xuất kế hoạch, nhu cầu vốn để thực hiện Chương trình giai đoạn 2025 - 2030 và hằng năm gửi Sở Tài chính thẩm định theo quy định.

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện nội dung, nhiệm vụ năm 2026 và cả giai đoạn để hoàn thành các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ của Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình của các địa phương.

3. Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề xuất của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các địa phương, chủ trì cân đối, tổng hợp kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm và hằng năm; dự toán ngân sách nhà nước hằng năm và hai năm tiếp theo thực hiện Chương trình; tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán kinh phí trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định, bảo đảm phù hợp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg ngày 10/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản hướng dẫn liên quan và khả năng cân đối ngân sách nhà nước.

- Hướng dẫn quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển theo đúng quy định; phối hợp rà soát, đề xuất điều chỉnh danh mục đầu tư (nếu cần thiết) trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Các cơ quan, ban, ngành được phân công chủ trì thực hiện nội dung thành phần của Chương trình (*Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Nội vụ, Công Thương, Y tế, Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ...*)

- Theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách, chủ động phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành thuộc ngành dọc cấp trên, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình bảo đảm nguyên tắc đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền và đi đôi với việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm; phù hợp với các quy định hiện hành, không vượt tổng mức kinh phí thực hiện Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan đến quản lý, tổ chức thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc Chương trình.

- Chịu trách nhiệm rà soát, lựa chọn nhiệm vụ, địa bàn, đối tượng và bố trí nguồn lực thực hiện Chương trình phải được rà soát, lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án có liên quan; không bố trí trùng lặp nguồn ngân sách nhà nước cho cùng một nội dung, đối tượng hỗ trợ.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 05 năm và hằng năm bao gồm các nội dung: mục tiêu, nhiệm vụ, dự kiến nguồn vốn gửi cơ quan chủ trì Chương trình và các cơ quan liên quan theo quy định.

- Ưu tiên lồng ghép các chương trình, dự án thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao để góp phần thực hiện các nội dung thành phần và các tiêu chí phát triển văn hóa toàn diện theo phân công.

- Hướng dẫn các địa phương triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ và tổ chức thực hiện nội dung thành phần thuộc Chương trình được phân công chủ trì, thực hiện các tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện các cấp theo phân công.

- Theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao thực hiện rà soát, hướng dẫn các đơn giá, định mức hỗ trợ, đầu tư, bảo đảm phù hợp và tuân thủ quy định của pháp luật để làm căn cứ triển khai thực hiện Chương trình.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kết quả thực hiện nội dung thành phần và sử dụng nguồn vốn được giao gửi về cơ quan thường trực Chương trình để tổng hợp.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nguồn lực và các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nội dung thành phần Chương trình được phân công chủ trì theo quy định, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lào Cai, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài chính.

- Chịu trách nhiệm về việc sử dụng kinh phí của Chương trình đúng mục tiêu, nhiệm vụ, đối tượng có hiệu quả, không để thất thoát và chịu trách nhiệm về việc không thực hiện đúng mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình trên địa bàn tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình trong giai đoạn 05 năm và hằng năm bao gồm các nội dung: Kế hoạch về nguồn vốn, mục tiêu, nhiệm vụ gửi cơ quan chủ trì nội dung thành phần của Chương trình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan theo quy định.

- Tổ chức triển khai; giám sát, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình tại địa phương theo định kỳ, đột xuất.

- Chỉ đạo, phân công trách nhiệm của các ngành tại địa phương mình trong việc tổ chức thực hiện Chương trình, đề cao tinh thần trách nhiệm tại cơ sở.

- Kiện toàn hoặc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia của địa phương.

- Chịu trách nhiệm về việc sử dụng kinh phí của Chương trình đúng mục tiêu, nhiệm vụ, đối tượng có hiệu quả, không để thất thoát và chịu trách nhiệm về việc không thực hiện được mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình trên địa bàn. Tăng cường huy động các nguồn lực hợp pháp và khuyến khích sự tham gia của cộng đồng, doanh nghiệp và người dân trong các hoạt động của Chương trình.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này, gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 30/5 và 30/11 hằng năm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2030 và năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ VHTTDL;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và PTTH tỉnh;
- Trường Cao đẳng Lào Cai;
- Trường Cao đẳng nghề Yên Bái;
- Ban Quản lý các Khu công nghiệp;
- Ban QL đầu tư và xây dựng số 1;
- Trung tâm XTĐT, TM và Du lịch tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Văn phòng Đảng ủy;
- Lưu: VT, TH, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Thị Hiền Hạnh